

Tổng - Thống Phủ

Luật số 10/59 ngày 6 tháng 5 năm 1959
"Trùng phạt sự phá-hoại, sự xâm-phạm an-ninh
Quốc-gia, sự xâm-phạm sanh-mạng hay tài-sản
của nhân-dân và thiết-lập Tòa-án quân-sự
đặc-biệt".

Quốc-Hội đã thảo-luận và biểu-quyết,

Tổng-Thống ban-hành Luật số 10/59 ngày 6
tháng 5 năm 1959, trùng phạt sự phá-hoại, sự xâm-phạm
an-ninh Quốc-gia, sự xâm-phạm sanh-mạng hay tài-sản của
nhân-dân và thiết-lập Tòa-án Quân-sự đặc-biệt, nguyên-văn
như sau :

PHẦN THỨ NHẤT

Những tội phạm phá-hoại, xâm-phạm an-ninh
Quốc-gia, xâm-phạm sanh-mạng hay tài-sản
nhân-dân.

ĐIỀU 1

Sẽ bị phạt tù-hình và tịch-thu toàn-thể hay một
phần tài-sản, và nếu là quân-nhân thì còn bị tước binh-quyền,
kẻ nào đã hoặc toan phạm các tội sau đây với mục-đích phá-
hoại, hoặc xâm-phạm an-ninh quốc-gia, hoặc xâm-phạm sanh-
mạng hay tài-sản nhân-dân :

1. Cố-sát . . .

1. Cô-sát, đầu-độc hay bắt cóc,
2. phá huỷ hay làm cho vô-dụng toàn-thể hoặc một phần bằng chất nổ bằng cách đốt cháy hay bằng mọi cách nào khác :

a. những nhà ở hay dùng để ở, dù có người ở hay không, nhà thờ, đền chùa, miếu vũ, những kho, xưởng, trại và mọi kiến-trúc phụ-thuộc của tư-nhân;

b. những công-độc, công-thụ, công sở, công xưởng, kho chứa và nói chung tất cả các kiến-trúc các loại thuộc về của công nhà nước và những tài-san, động-san hay bất-động-san nào khác thuộc về của công nhà nước hay do nhà nước kiểm soát, hay đặt dưới chế-độ đặc-nhuợng hay công-quan;

c. những thứ tàu đi trên không, trên bộ, dưới nước, các thứ xe;

d. các hầm mỏ, máy-móc, dụng-cụ đặt nơi hầm mỏ;

e. các khí-giới, dụng-cụ, vật-liệu quân-sự, các đồn bót, nha, sở, kho, xưởng và kiến-trúc đủ các loại thuộc về quốc-phòng hay canh-bị;

g. những mùa-màng, hoa-mẫu, những nông-súc và nông-cơ, những rừng rú đủ các loại;

h. những hệ-thống viễn-thông, buu-điện, đài phát-thanh, những hệ-thống sản-xuất và phân-phối điện nước, và những nhà hoặc kiến-trúc hay dụng-cụ thuộc về việc khai-thác các hệ-thống kể trên;

i. những đê điều, đập nước, đường giao-thông, đường sắt, phi-trường, hải-cảng, cầu cống hay kiến-trúc kỹ thuật về cầu cống hay các đường nói trên;

k. các sông lớn, sông con mà thuyền bè đi lại được, sông đào.

ĐIỀU 2

--

Sẽ bị phạt khổ sai chung thân và tịch-thu toàn thể hay một phần tài-san, và nếu là quân-nhân còn bị tước binh-quyền, kẻ nào với mục-đích phá-hoại, hoặc xâm-phạm an-ninh quốc-gia, hoặc xâm-phạm sanh-mạng hay tài-san nhân-dân, đã hay toan phạm những tội sau đây :

1. cướp, hoặc có khí-giới, hoặc từ 2 người trở lên;

2. làm gián-đoạn sự giao-thông trên đường bộ, hay đường thủy bằng cách khủng-bổ, hăm-dọa bằng vũ-khí, hay bằng mọi cách khác;

3. hăm dọa trực-tiếp hay gián-tiếp về các việc sau đây : ám-sát, đốt nhà cửa mùa màng, bắt cóc;

4. phá phiến chợ hay ngăn cản không cho nhóm chợ;

5. phá hủy hay có hành-vi phá-hoại không được ghi ở những điều-khoan trên.

ĐIỀU 3

--

Sẽ bị những hình-phạt dự liệu trong điều I hay điều 2 kể trên, những kẻ nào gia-nhập một tổ-chức hoặc giso-kết với nhau, để giúp đỡ sự chuẩn-bị hoặc sự thực-hành những tội-phạm được quy-định ở 2 điều này.

ĐIỀU 4

Các chánh phạm, đồng phạm và chủ mưu thuộc thẩm-quyền Tòa-Án Quân-Sự Đặc-biệt như sẽ quy-định ở phần thứ hai luật này không được hưởng trường-hợp giảm-khinh.

ĐIỀU 5

Sẽ được miễn những hình-phạt, hay được giảm-khinh về những tội thuộc thẩm-quyền Tòa-Án Quân-Sự Đặc-biệt, kẻ nào mà trước khi các tội ấy được thực-hành hay toan thực-hành và khi chưa có sự truy-tố nào, đã báo tin đầu tiên cho Chánh-Phủ hay nhà chức-trách quân-sự, hành-chánh hay tư-pháp biết, hoặc là khi đã có sự truy-tố rồi mà giúp đỡ cho bắt được những kẻ phạm tội hay tòng-phạm.

Tuy nhiên, những can-phạm được miễn hình-phạt có thể bị xử phạt quan-thúc hay biệt xử trong một thời-gian do Tòa định.

PHẦN THỨ HAI

Tổ-chức các Tòa-Án Quân-Sự Đặc-biệt

ĐIỀU 6

Nay thiết-lập 3 Tòa-Án Quân-Sự Đặc-biệt đặt trụ-sở ở Saigon, Ban-Mê-Thuột và Huế.

Quan-hạt Tòa-Án Quân-Sự Đặc-biệt Saigon là các tỉnh Nam-Phần. Quan-hạt Tòa-Án Quân-Sự Đặc-biệt Ban-Mê-Thuột là các tỉnh Cao-Nguyên Trung-Phần. Quan-hạt Tòa-Án Quân-Sự Đặc-biệt Huế là các tỉnh Trung-Nguyên Trung-Phần.

Tùy theo nhu-cầu có thể thiết-lập thêm những Tòa-Án Quân-Sự Đặc-biệt khác do Sắc-lệnh và sự phân chia quan-hạt giữa những Tòa-Án mới và Tòa-Án cũ cũng sẽ do Sắc-lệnh ấn-định.

Sự . . .

Sự sửa đổi quân-hạt sau này sẽ do Sắc-lệnh ấn-định.

Các Tòa-Án Quân-Sự Đặc-biệt sẽ đặt trụ-sở tại trụ-sở Tòa Thượng-Thẩm, Sơ-Thẩm hay Hòa-Giải Rộng Quyền nếu không có trụ-sở riêng biệt, và sẽ xét xử tại đó hay xét xử lưu-động ngoài trụ-sở nếu cần.

ĐIỀU 7

Thành-phần của mỗi Tòa-Án Quân-Sự Đặc-biệt gồm có :

- Một sĩ-quan từ cấp Tá trở lên có bằng luật-khoa cử-nhân Chánh-Thẩm
- Đô-Trưởng, Thị-Trưởng hay Tỉnh-Trưởng nơi Tòa nhóm họp hoặc đại-diện Phụ-Thẩm
- Một sĩ-quan từ cấp Tá trở lên Phụ-Thẩm

Chánh-thẩm hay Phụ-thẩm sẽ do Nghị-định của Bộ-Trưởng Quốc-Phòng hay Bộ-Trưởng Phụ-tá Quốc-Phòng bổ-nhiệm.

ĐIỀU 8

Một Sĩ-quan từ cấp Tá trở lên giữ chức-vụ Ủy-viên Chánh-Phủ và một hay nhiều Phó Ủy-viên Chánh-Phủ là Sĩ-quan cấp Tá.

Các nhân-viên Sĩ-quan trên đây đều do Nghị-định của Bộ-Trưởng Quốc-Phòng hay Bộ-Trưởng Phụ-tá Quốc-Phòng cử ra mỗi sáu tháng. Khi thiếu cấp Tá thì sẽ lấy xuống cấp Ủy nếu không có điều chi ngăn trở.

Mỗi khi cần thì cũng có thể cử ngay những Sĩ-quan thay thế theo thể-thức trên.

ĐIỀU 9

Phòng Lục-sự sẽ do một Lục-sự-Trưởng điều-khiển với sự giúp việc của một số Lục-sự, Thư-ký Lục-sự và Thư-ký đánh máy.

Các . . .

Các nhân-viên này sẽ được bổ-nhiệm do Nghị-định của Bộ-Trưởng Quốc-Phòng hay Bộ-Trưởng Phụ-Tá Quốc-Phòng.

ĐIỀU 10

Tất cả các nhân-viên đều phải tuyên-thệ trước Toà Phá-Án trước khi nhận việc. Sự tuyên-thệ này là tuyên-thệ viết.

ĐIỀU 11

Thuộc thẩm-quyền Toà-Án Quân-Sự Đặc-biệt :

1. Các vi-phạm dự liệu trong các điều 1, 2 và 3 luật này bất luận bị-can là thường nhân hay quân-nhân.
2. Các tội gián-diệp và phản nghịch án-định bởi Dự số 47 ngày 21-8-1956.
3. Các tội lũng-đoạn và phá-hoại nền kinh-tế và tài-chánh quốc-gia dự liệu bởi Dự số 61 ngày 3-10-1955.
4. Những tội có điều luật minh-định thuộc thẩm-quyền Toà-Án Quân-Sự Đặc-biệt.

ĐIỀU 12

Khi một việc thuộc thẩm-quyền Toà-Án Quân-Sự Đặc-biệt thì Bộ-Trưởng Quốc-Phòng hay Bộ-Trưởng Phụ-tá Quốc-Phòng ra lệnh có viện dẫn lý-do để truyền đưa thẳng bị-can ra xét xử, không cần mở cuộc thẩm-cứu.

ĐIỀU 13

Ủy-viên Chánh-Phủ đọc bản cáo-trạng về thẩm-quyền của Toà-Án và về mọi chi-tiết của tội-trạng.

Điều . . .

ĐIỀU 14

Ủy-viên Chánh-Phủ Toà-Án Quân-Sự Đặc-biệt trong công việc truy-tầm các vụ phạm-pháp thuộc thẩm-quyền Toà-Án này, được quyền sử-dụng tất cả các nhân-viên công lực.

ĐIỀU 15

Toà-Án Quân-Sự Đặc-biệt sẽ nhóm họp để xét xử trong thời-hạn là 3 ngày sau khi nhận được lệnh của Bộ-Trưởng Quốc-Phòng hay Bộ-Trưởng Phụ-tá Quốc-Phòng nói ở điều 12. Trát trực-tổ ra hầu phiên Toà của Ủy-viên Chánh-Phủ sẽ tổng-đạt cho bị-can 24 giờ trước phiên xử.

ĐIỀU 16

Bị-can có quyền nhờ Luật-sư biện-hộ. Nếu bị-can không có Luật-sư, Ủy-viên Chánh-Phủ hay Chánh-Thẩm phải triệu-dụng một Luật-sư biện-hộ cho bị can.

ĐIỀU 17

Toà-Án Quân-sự Đặc-biệt xử chung-thâm và án văn không được thượng tố lên Toà Phá-Án.

ĐIỀU 18

Án văn do Toà-Án Quân-Sự Đặc-biệt tuyên xử sẽ đem thi-hành theo thể-thức được ấn-định trong các điều 93 đến 98 Bộ Quân-luật.

ĐIỀU 19

Trong trường-hợp xử tù-hình, án văn chỉ được thi-hành sau khi đơn xin ân-xá bị bác bỏ.

Điều . . .

ĐIỀU 20

Nêu cần, một Sắc-lệnh sẽ ấn-định thể-thức thi-hành Luật này.

ĐIỀU 21

Các điều-khoản trái với Luật này đều bị bãi bỏ.
Luật này sẽ đăng vào Công-Báo Việt-Nam Cộng-Hòa.

Saigon, ngày 6 tháng 5 năm 1959



Nguyen Khieu